TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 12/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc V.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ái Tân.
2. Ông Lê Minh Thái.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Võ Thị Cúc Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thế Thành V. Tên gọi khác: T. Sinh ngày 10/10/2002, tại huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Q; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ngô Văn T1, sinh năm 1968 và bà Mai Thị D, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 22/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện V Linh xử phạt 18 tháng phạt tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hoàng Đức T2, sinh năm 2004.
Trú tại: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Q. Có mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
+ Anh Lê Thiên T3 , sinh năm 1999.
Trú tại: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Q. Vắng mặt.
+ Anh Nguyễn Quốc T4, sinh năm 1999.
Trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh B. Vắng mặt.
+ Bà Mai Thị D, sinh năm 1973.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 9/2021, Ngô Thế Thành V sử dụng tài khoản tên *"Thế V"* truy cập mạng xã hội Facebook, thấy có người (không xác định được danh tính và

địa chỉ) đăng bán 01 xe môtô Vario màu xám đen; vì cần phương tiện đi lại nên V nhắn tin thỏa thuận mua xe với giá 28.000.000 đồng, V và người bán thống nhất gặp nhau tại Bến xe miền Đông ở thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện giao dịch. Ngày hôm sau, V bắt xe khách vào Bến xe miền Đông, sử dụng ứng dụng Messenger liên lạc với người bán, người này điều khiển xe môtô Vario đến gặp V ở cổng bến xe. Kiểm tra thấy chiếc xe mà người bán đưa đến đúng là chiếc xe đã thỏa thuận, biết xe không có giấy tờ đăng ký nhưng giá rẻ nên V đã trả cho người đàn ông số tiền 28.000.000 đồng và nhận xe. Đến chiều cùng ngày, V đưa xe môtô nói trên theo xe khách trở về nhà. Sau khi sử dụng được vài ngày, V tháo biển kiểm soát của xe môtô bỏ trong vườn nhà và tiếp tục sử dụng xe trên đi lại hằng ngày. Đến ngày 15/12/2021, V sử dụng tài khoản Messenger mang tên *"Thế V"* nhắn tin cho anh Lê Thiên T3, trú tại thôn Hà Thượng, xã Gio Châu, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị làm nghề dán Decal và nhận ép biển số xe, hỏi anh T3 về việc làm biển kiểm soát cho xe môtô. Sau khi thống nhất giá cả, V đặt anh T3 làm 01 biển kiểm soát xe số 74X1 - xxxxx. Khoảng 02 ngày sau, V điều khiển xe môtô VARIO đến cửa hàng của anh T3 nhận biển kiểm soát đã đặt, nói với anh T3 là xe của V bị rơi mất biển kiểm soát, nhờ anh T3 gắn vào xe và T4 toán cho anh T3 400.000 đồng. Trong quá trình sử dụng xe môtô, đến khoảng tháng 4/2022, V bị tai nạn nên đã mua sơn về tự sơn lại xe thành màu trắng - đen và mua tem chữ CLICK về dán vào thân xe. Sau một thời gian sử dụng xe, vì cần tiền tiêu xài nên vào ngày 12/7/2022, V đã sử dụng tài khoản facebook mang tên *"Thế V"* truy cập vào nhóm *"Mua bán xe máy Quảng Trị"* đăng bán xe môtô nói trên. Anh Hoàng Đức T2 trú tại thôn Nam Hùng, xã V Nam, huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị sử dụng tài khoản facebook mang tên *"Yến Hoàng"* tìm kiếm xe môtô cũ để mua về sử dụng, thấy tin đăng bán xe của V nên đã dùng ứng dụng Messenger nhắn tin vào tài khoản *"Thế V"* để hỏi mua xe. V chụp ảnh xe môtô gửi cho anh T2 và khẳng định đó là xe chính chủ của mình. Anh T2 kiểm tra các thông tin trên trang facebook cá nhân của V thấy V thường đăng ảnh chụp cùng xe môtô nói trên từ lâu nên tin tưởng thông tin xe chính chủ của V là đúng sự thật. Hai ngày sau, V điều khiển xe môtô nhãn hiệu HONDA loại xe VARIO 125, màu sơn đen trắng, gắn biển kiểm soát 74L1 - 320.68 đến nhà anh T2, sau khi bàn bạc hai bên thống nhất việc mua bán xe với giá 35.000.000 đồng, V có trách nhiệm làm thủ tục sang tên đổi chủ và cùng hẹn công chứng vào ngày hôm sau, T2 có trách nhiệm cung cấp sổ hộ khẩu và căn cước công dân để V hoàn tất thủ tục sang tên đổi chủ. Vào trưa ngày 15/07/2022, anh T2 đi công chứng bản sao sổ hộ khẩu và căn cước công dân rồi đến quán Internet trên đường Nguyễn Du, thị trấn Hồ Xá đưa cho V. V bảo anh T2 về trước, còn V đi cà số khung, số máy của xe để làm thủ tục sang tên và hẹn đến 13 giờ cùng ngày sẽ đưa xe đến nhà cho anh T2. Theo đúng lời hẹn, V điều khiển xe môtô nhãn hiệu HONDA loại xe VARIO 125, gắn biển kiểm soát 74L1 - 320.68 đến nhà anh T2; anh T2 trả cho V số tiền 34.000.000 đồng (trong đó có 10.000.000 đồng tiền mặt và 24.000.000 đồng chuyển khoản); còn 1.000.000 đồng thống nhất sẽ T4 toán sau khi anh T2 nhận được giấy tờ xe. V viết giấy bán xe cho anh T2, hai bên giao nhận tiền rồi anh T2 chở V về nhà. Về đến nhà, V đăng nhập vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm trang đăng quảng cáo làm giấy tờ xe giả. V nhắn tin thì được cung cấp một số điện thoại để liên lạc qua mạng xã hội Zalo (V không còn nhớ số điện thoại này). Khi V kết bạn Zalo thì biết tài khoản này có tên là *"Thành Tâm"*. V và người sử dụng tài khoản Zalo tên *"Thành Tâm"* thống nhất giá làm giả Giấy đăng ký xe môtô là 800.000 đồng. V cung cấp cho người này thông tin về đặc điểm xe, tên chủ xe là Hoàng Đức T2. Người này hẹn V khoảng 03 đến 05 ngày sau sẽ làm xong.

Khoảng 04 ngày sau khi nhận được giấy đăng ký xe môtô được làm giả nói trên thông qua nhân viên giao hàng, V nhắn tin cho anh T2 qua ứng dụng Messenger bảo đến nhà V lấy giấy đăng ký xe. T2 điều khiển xe môtô nhãn hiệu HONDA loại xe VARIO gắn biển kiểm soát 74L1 - 320.68 đến nhà V, kiểm tra thấy Giấy chứng nhận đăng ký ghi tên chủ xe là Hoàng Đức T2; địa chỉ: Trung Nam, V Linh, Quảng Trị; biển số đăng ký: 74X1 - xxxxx; trùng với biển số xe gắn sau xe mà V đã bán cho anh T2 nên anh T2 tin tưởng và T4 toán cho V 1.000.000 đồng theo đúng thỏa thuận. Toàn bộ số tiền 35.000.000 đồng bán xe cho anh T2, V đã tiêu xài hết. Anh T2 sử dụng xe môtô nói trên cho đến ngày 19/9/2022 phát hiện giấy đăng ký xe môtô mà V đã đưa cho anh T2 giả nên anh T2 đã trình báo sự việc đến cơ quan điều tra để làm rõ.

Kết quả tra cứu xe môtô nhãn hiệu Honda Vario có số khung MH1JM4117MK696352 và số máy JM41E1695812 có đăng ký biển số là 71B4-65476, được đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Quốc T4 (sinh năm 1999, trú tại ấp Đông Thuận, xã Thành An, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre). Anh T4 khai là chủ sở hữu đã đăng ký chủ sở hữu xe môtô nói trên và anh T4 đã bán xe môtô nói trên nhưng không nhớ rõ đã bán cho ai; có lập giấy tờ viết tay nhưng đã làm thất lạc, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Kết quả tra cứu vật chứng thể hiện xe môtô nói trên không có trong cơ sử dữ liệu vật chứng.

Bản Kết luận giám định số 1097/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *"1. Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A với chữ viết mang tên Ngô Thế Thành V trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 do cùng một người viết ra; 2. Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số: 74006BB5, tên chủ xe: Hoàng Đức T2, biển số đăng ký: 74X1 - xxxxx, ghi Công an huyện V Linh cấp ngày 08/7/2021 là Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy giả."*

Kết luận giám định số 1094/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Biển kiểm soát 74X1 - xxxxx *"Hình Công an hiệu và các ký tự chữ số, chữ viết trên biển số cần giám định với hình Công an hiệu và các ký tự chữ số, chữ viết trên biển số mẫu so sánh không phải được dập từ một khuôn".*

Bản kết luận giám định số 1093/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *"Xe môtô nhãn hiệu HONDA gửi đến giám định có: 1. Số khung: Dãy chữ số MH1JM4117MK696352 đóng chìm trên khung xe là số khung nguyên thủy. 2. Số máy: Dãy chữ số JM41E1695812 đóng chìm trên thân máy là số máy nguyên thủy."*

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-VL ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V Linh truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thế Thành V từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thế Thành V từ 07 đến 09 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" và tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V Linh theo quy định tại

Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/11/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 74006BB5 và 01 biển số: 74L1-32068; tịch thu sung công quỹ đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda có số khung: JM41E1695812; số máy: MH1JM4117MK696352; lưu theo hồ sơ vụ án 01(một) tờ giấy kẻ ô ly kích thước 23,6 x 32,6 (cm), trên mặt đầu tiên có chữ viết bằng bút bi màu xanh gồm 15 dòng, có chữ ký và họ tên "Ngô Thế Thành Vĩnh.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt; bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở nhận định: Ngô Thế Thành V chiếm hữu xe máy nhãn hiệu Honda Vario có số khung MH1JM4117MK696352; số máy JM41E1695812 (Viết tắt là xe Honda Vario) không có nguồn gốc rõ ràng, không có giấy chứng nhận quyền sở hữu xe, xác lập quyền sở hữu không theo thủ tục pháp luật quy định. Vì muốn chuyển nhượng xe lại cho người khác được dễ dàng, có giá cao, V cam kết xe chính chủ (xe có giấy chứng nhận quyền sở hữu đứng tên của V). Để anh T2 tin tưởng, V còn yêu cầu anh T2 cung cấp căn cước công dân, sổ hộ khẩu để thực hiện việc công chứng chuyển nhượng theo quy định đồng thời nhận thực hiện luôn việc sang tên sở hữu nên anh T2 đồng ý thực hiện giao dịch, qua đó chiếm đoạt của anh T2 số tiền 35.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã có hành vi gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, thoả mãn cấu thành về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Ngoài ra, bị cáo còn cung cấp thông tin cho người khác làm Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô giả để sử dụng giấy tờ giả đó thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt thêm 1.000.000 đồng từ bị hại. Vì vậy, bị cáo còn phạm thêm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật và lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác và là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tiếp tục đi

vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 22/10/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V Linh, tỉnh Quảng Trị kết án về tội "Cố ý gây thương tích" và tuyên xử 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2021), bị cáo đang trong thời gian chấp hành án nhưng tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi hành vi phạm tội bị phát giác bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Bà ngoại của bị cáo là thương binh hạng 4/4, ông, bà nội, ngoại của bị cáo đều được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy cần ấn định mức hình phạt tù đối với bị cáo Ngô Thế Thành V đồng thời tổng hợp với hình phạt của bản án số 42/2021/HS-ST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V Linh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục đối với bị cáo đồng thời cũng thể hiện được thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Honda có số máy: JM41E1695812; số khung: MH1JM4117MK696352 không xác định được chủ sở hữu là phương tiện vi phạm cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy giả số: 74006BB5, biển kiểm soát xe máy giả số 74L1-32068 cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu nên không xét

[7] Các vấn đề khác: Anh Lê Thiên T3 là người đã đặt làm biển kiểm soát xe cho bị cáo. Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận biển kiểm soát nêu trên không phải được dập từ một khuôn với biển kiểm soát mẫu so sánh do Công an huyện V Linh cung cấp. Biển kiểm soát của xe cơ giới là phương tiện để kiểm soát thông tin chứ không phải là phương tiện lưu giữ và truyền đạt tri thức, không phải là vật mang tin nên không phải là tài liệu. Mặt khác, anh T3 không biết rằng thông tin trên biển số xe mà bị cáo cung cấp cho anh T3 làm không phải là thông tin của xe và bị cáo sử dụng xe môtô nói trên không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự của anh T3 về hành vi trên. Tài khoản Zalo mang tên *"Thành Tâm"* đã nhận đặt làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe từ bị cáo, các tin nhắn trên mạng xã hội Zalo và Facebook của bị cáo đã xóa nên không xác định người làm giả giấy tờ và bán xe môtô cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thế Thành V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

1. Về hình sự.

1.1. Áp dụng thêm các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Thế Thành V 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1.2. Áp dụng thêm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Thế Thành V 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

1.3. Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện V Linh. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung công 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: trắng đen, số máy JM41E1695812, số khung MH1JM4117MK696352.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy giả có số 74006BB5 và 01 (một) biển số giả 74L1-32068 gắn theo xe Honda.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Linh ngày 21/02/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Thế Thành V chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh QT;*
- *VKSND tỉnh QT;*
- *Sở Tư pháp tỉnh QT;*
- *VKSND V Linh;*
- *CA V Linh;*
- *CCTHADS V Linh;*
- *UBND xã Trung Nam;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu: HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc V

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**